

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 19-9-2024  
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi  
con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Đức Thành;

Bà Lê Thị Mỹ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Phạm Hồng T, sinh năm 1985; địa chỉ: số 48/3, khu phố L, phường L, thành phố Th, tỉnh B, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Người đại diện theo ủy quyền:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; địa chỉ liên hệ: số 79B, đường L 108, khu phố H, phường L, thành phố Th, tỉnh B (theo Giấy ủy quyền ngày 15/5/2024), vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông Yang Shun Hsu, sinh năm 1970; quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); địa chỉ: số 17, hẻm 900, đoạn 4 đường Trung Hưng, phường Đầu Tròng, trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Bắc, Đài Loan. Hộ chiếu số: 309453273, do Đài Loan cấp ngày 11/6/2014, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2024, nguyên đơn bà Phạm Hồng T trình bày:

Sau một thời gian quen biết và tìm hiểu nhau, bà T và ông Yang Shun Hsu đã đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 27/6/2018. Sau khi kết

hôn, bà T và ông Yang Shun Hsu sống ở Việt Nam. Trong thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường. Tuy nhiên, sau một thời gian, vợ chồng thường xuyên cãi vã do không phù hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống. Đến năm 2023, ông Yang Shun Hsu quay trở lại Đài Loan sinh sống và không còn liên lạc với bà T, dù bà T cố gắng tìm nhiều cách liên lạc với ông Yang Shun Hsu nhưng vẫn không được, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà T có đơn khởi kiện ly hôn ông Yang Shun Hsu.

Về con chung: trong quá trình chung sống, bà T và ông Yang Shun Hsu có một con chung tên Yang Tử L, sinh ngày 19/7/2014. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu ông Yang Shun Hsu cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tiến hành làm việc với cháu Yang Tử L, sau khi bà T và ông Yang Shun Hsu ly hôn, cháu Yang Tử L có nguyện vọng sống cùng với bà T.

Về tài sản chung, nợ chung: bà T xác định giữa bà T và ông Yang Shun Hsu không có tài sản chung, nợ chung nên bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt cho ông Yang Shun Hsu các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn* đề ngày 14/5/2024 của bà Phạm Hồng T; *Thông báo thụ lý vụ án số 22/TB-TLVA*, ngày 24/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; *Giấy chứng nhận kết hôn số 26* ngày 27/6/2018 của Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam và *Công văn số: 31/TA-HNGĐ*, ngày 17/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã gửi các văn bản nêu trên qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế cho ông Yang Shun Hsu và ông Yang Shun Hsu đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, tuy nhiên, ông Yang Shun Hsu vẫn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà T và ông Yang Shun Hsu là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Đến năm 2023, ông Yang Shun Hsu quay trở lại Đài Loan sinh sống, dù bà T nhiều lần cố gắng liên lạc với ông Yang Shun Hsu nhưng không được, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Phạm Hồng T và ông Yang Shun Hsu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 27/6/2018. Bà T hiện đang cư trú tại số 48/3, khu phố L, phường L, thành phố Th, tỉnh B. Ông Yang Shun Hsu đang sống và làm việc tại số 17, hẻm 900, đoạn 4 đường Trung Hưng, phường Dầu Trống, trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Bắc, Đài Loan. Do đó, theo quy định tại các Điều: 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình và các Điều: 28, 37, 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt cho ông Yang Shun Hsu các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 14/5/2024 của bà Phạm Hồng T; Thông báo thụ lý vụ án số 22/TB-TLVA, ngày 24/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 27/6/2018 của Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 31/TA-HNGĐ, ngày 17/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*, ông Yang Shun Hsu đã nhận được các văn bản của Tòa án, nhưng đến nay ông Yang Shun Hsu vẫn vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T. Bà Phạm Hồng T có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều: 227, 228, 238, 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Sau một thời gian quen biết và tìm hiểu nhau, bà T và ông Yang Shun Hsu đã đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 27/6/2018. Sau khi kết hôn, bà T và ông Yang Shun Hsu sống ở Việt Nam. Trong thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường. Tuy nhiên, sau một thời gian, vợ chồng thường xuyên cãi vã do không phù hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống. Đến năm 2023, ông Yang Shun Hsu quay trở lại Đài Loan sinh sống và không còn liên lạc với bà T, dù bà T cố gắng tìm nhiều cách liên lạc với ông Yang Shun Hsu nhưng vẫn không được, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Bà T xác định không còn tình cảm với ông Yang Shun Hsu và có đơn khởi kiện ly hôn ông Yang Shun Hsu.

Về phía Ông Yang Shun Hsu, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt cho ông Yang Shun Hsu các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 14/5/2024 của bà Phạm Hồng T; Thông báo thụ lý vụ án số 22/TB-TLVA, ngày 24/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 27/6/2018 của Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 31/TA-HNGĐ, ngày 17/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện*

*của nguyên đơn.* Đồng thời Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã gửi các văn bản nêu trên qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế cho ông Yang Shun Hsu và ông Yang Shun Hsu đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, tuy nhiên, ông Yang Shun Hsu vẫn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà T.

Xét yêu cầu ly hôn của bà T thấy rằng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì “1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...” mục đích hôn nhân giữa bà T và ông Yang Shun Hsu không đạt được, vì quyền lợi chung của hai bên nên cần phải chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T và ông Yang Shun Hsu, phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà T và ông Yang Shun Hsu có một con chung tên Yang Tử L, sinh ngày 19/7/2014. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và không yêu cầu ông Yang Shun Hsu cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành làm việc với cháu Yang Tử L, sau khi bà T và ông Yang Shun Hsu ly hôn, cháu Yang Tử L có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy, sau khi sống riêng, cháu Yang Tử L do bà T nuôi dưỡng, chăm sóc đã ổn định cuộc sống sinh hoạt của cháu nên việc giao cháu cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông Yang Shun Hsu cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Hồng T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chi phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí dịch thuật: Bà Phạm Hồng T phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều: 19, 51, 56, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ các Điều: 28, 37, 40, 147, 153, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hồng T đối với ông Yang Shun Hsu về việc "Ly hôn và tranh chấp nuôi con".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Hồng T ly hôn ông Yang Shun Hsu.

- Về con chung: Giao con chung tên Yang Tử L, sinh ngày 19/7/2014 cho bà Phạm Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được ngăn cản. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi của con chưa thành niên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định pháp luật.

- Về cấp dưỡng: Ông Yang Shun Hsu không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Hồng T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000194, ngày 21/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Về chi phí dịch thuật và ủy thác tư pháp: Bà Phạm Hồng T tự nguyện nộp và đã thực hiện xong

4. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Yang Shun Hsu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Đức Thành**

**Lê Thị Mỹ**

**Lưu Thị Mỹ Hương**